

Phụ lục 1: Phác thảo đề xuất ý tưởng

Tên dự án: Xây dựng và triển khai mô hình cộng đồng (đặc biệt là đối tượng Phụ nữ) sử dụng khôn khéo và bền vững tài nguyên thủy sản dưới tán rừng ngập mặn tại khu vực Vườn Quốc gia Xuân Thủy.

Khoản tiền yêu cầu tài trợ:

25.000 USD

Thời hạn dự án:

12 tháng

Khu vực địa lý của dự án (bao gồm các tọa độ địa lý): VQG Xuân Thủy thuộc hữu ngạn sông Hồng tại cửa Ba Lạt có tổng diện tích tự nhiên là 7.100 ha, có tọa độ địa lý: 20°10' đến 20°15' độ vĩ Bắc, 106°20' đến 106°32' độ kinh Đông.

5- Ý tưởng của dự án:

Khu vực Vườn quốc gia Xuân Thủy có diện tích rừng ngập mặn (RNM) rộng gần 3000 ha gần một chục ngàn ha đất ngập nước (ĐNN). Nơi đây đã đóng góp các giá trị rất phong phú và nhiệm vụ bảo tồn thiên nhiên và góp phần phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

Theo tập quán canh tác lâu đời, cộng đồng địa phương (ĐP) đã trồng và sử dụng tài nguyên rừng ngập mặn như là một nét văn hoá truyền thống. Hàng ngày, hàng trăm người (đa phần phụ nữ nghèo) vào RNM khai thác các loại thủy sản khác nhau – đây đã trở thành nguồn thu phẩm và thu nhập chủ yếu của nhiều hộ gia đình. Đặc biệt, vào lúc cao điểm của mùa vụ khai thác Ngao giống và Cua bể giống, số chị em tham gia khai thác nguồn lợi thủy sản lên tới hàng ngàn người.

Do nguồn lợi từ RNM và đời sống đem lại thu nhập khá hơn nghề làm ruộng và thời gian nhàn ngày càng dài nên nhu cầu về sử dụng tài nguyên thủy sinh của phụ nữ trong vùng tr VQG Xuân Thủy ngày càng lớn. Hoạt động tự phát này đã tạo ra những tác động tiêu cực như:

- (1) làm suy giảm nghiêm trọng chất lượng hệ sinh thái RNM (không chỉ cây rừng mà còn các thủy sinh dưới tán rừng);
- (2) bản thân những người phụ nữ ngày càng dễ bị tổn thương do lệ thuộc vào nguồn tài nguyên thủy hải sản đang ngày càng cạn kiệt;
- (3) đồng thời, vi phạm các quy định của Pháp luật Việt Nam hiện hành về việc khai thác nguyên trong Vùng lõi Vườn quốc gia (VQG).

Căn cứ vào nhu cầu thiết thực của địa phương về quản lý bền vững RNM và chia sẻ lợi ích cộng đồng nghèo trong vùng đệm, Ban quản lý Vườn quốc gia xin đề xuất ý tưởng dự án: "Chia sẻ lợi ích cho phụ nữ nghèo nhằm sử dụng bền vững tài nguyên thủy sản dưới tán rừng ngập mặn tại Vườn quốc gia Xuân Thủy".

** Các mục tiêu cơ bản như sau:*

- Tạo lập cơ chế đồng quản lý tài nguyên thủy sản dưới tán rừng ngập mặn và đất ngập nước khu vực VQG Xuân Thủy có sự tham gia của nhiều đối tượng, đặc biệt là Phụ nữ địa phương.
- Góp phần thực hiện chiến lược bảo tồn và phát triển bền vững cho khu vực.
- Xây dựng thể chế chính thống về chia sẻ lợi ích và cộng đồng trách nhiệm trong quản lý bảo tồn tài nguyên RNM-ĐNN ở khu vực VQGXT. Sự thành công của Xuân Thủy sẽ là điển hình hỗ trợ xây dựng các văn pháp lý của Chính phủ về chia sẻ lợi ích hợp lý tài nguyên thủy sản ở các Khu bảo tồn đất ngập nước tại Việt Nam.
- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng bền vững nguồn lợi thủy hải sản dưới

rừng

- Nâng cao năng lực của người dân về các hoạt động sinh kế khai thác bền vững

**Các hoạt động chính:*

- Khảo sát đánh giá thực trạng khai thác tài nguyên thủy sản của cộng đồng địa phương khu vực (bao gồm thực trạng tài nguyên RNM, các nhóm khai thác tài nguyên, các hình thức khai thác và tác động của các hoạt động này lên RNM).
- Xây dựng quy chế chia sẻ lợi ích và cộng đồng trách nhiệm trong sử dụng tài nguyên ĐN với sự tham gia mạnh mẽ của cộng đồng địa phương thông qua các chuỗi đối thoại tham vấn cộng đồng (đặc biệt là Phụ nữ).
- Giải quyết các mâu thuẫn/xung đột giữa các nhóm sử dụng tài nguyên
- Thể chế hóa quy chế chia sẻ lợi ích dưới tán rừng và tổ chức phổ biến, thực hiện, giám sát đánh giá tác động của quy chế tạo lập "quyền sở hữu địa phương" này.
- Tuyên truyền các hình thức khai thác bền vững thủy sản dưới tán rừng cho chị em phụ nữ thông qua Hội phụ nữ và các ấn phẩm truyền thông.
- Nâng cao nhận thức của thanh thiếu niên – chủ nhân tương lai của RNM về các vấn đề liên quan đến bảo vệ RNM (tài nguyên, vai trò, các mối đe dọa)

Những kết quả và sản phẩm chính của dự án:

- Bản quy chế được ban hành
- Cộng đồng cam kết và triển khai thực hiện quy chế
- Tài nguyên Thủy sản, ĐNN và RNM được bảo tồn và phát triển bền vững.
- *Số người được hưởng lợi:* khoảng 5000 người trực tiếp (cộng đồng dân cư 5 xã của huyện Giao Thủy, đặc biệt là phụ nữ nghèo).
- *Thành công của Dự án:* Tiếp cận gần hơn với phương pháp quản lý bảo tồn thiên nhiên, sử dụng khôn khéo tài nguyên đất ngập nước của quốc tế; góp phần thực hiện tốt cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế khi đã ký tham gia Công ước Ramsar và Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới. Góp phần giải quyết bài toán kết hợp hài hòa giữa yêu cầu bảo tồn và phát triển ở các Khu Bảo tồn Đất ngập nước của Việt Nam.

Liên quan đến các tiêu chuẩn của MFF

Dự án đáp ứng tốt các tiêu chuẩn của MFF, đồng thời là một mô hình trình diễn đáp ứng thiết thực cho mục tiêu: khôi phục, quản lý và bảo tồn hệ sinh thái ven biển bền vững trên cơ sở có sự tham gia chủ động, hiệu quả của cộng đồng địa phương.

Cơ cấu quản lý:

Ban quản lý dự án sẽ do BQL Vườn quốc gia Xuân Thủy chủ trì, Dự án sẽ được quản lý theo yêu cầu của Nhà tài trợ và thông lệ quốc tế, tương tự như các Dự án quốc tế mà VQG Xuân Thủy đang vận hành ở khu vực.

Khi thực hiện các hoạt động của Dự án sẽ có sự tham gia của đại diện chính quyền địa phương (tỉnh, huyện & xã) và các đại diện tiêu biểu của cộng đồng ĐP.

Tổng ngân sách: 45.000 USD

Yêu cầu tài trợ từ MFF: 25.000 USD

Đồng tài trợ: 20.000 USD

Ngân sách từ VQG Xuân Thủy và các Dự án khác.

Vườn quốc gia Xuân Thủy

GD, Nguyễn Việt Cách

Phụ lục II: Thông tin về cơ quan đơn vị thực hiện dự án

1. **Tên dự án:** "Xây dựng và triển khai mô hình cộng đồng (đặc biệt là đối tượng Phụ nữ) sử dụng khôn khéo và bền vững tài nguyên Thủy sản dưới tán rừng ngập mặn và tài nguyên đất ngập nước tại khu vực Vườn quốc gia Xuân Thủy",
2. **Tên tổ chức:** Vườn quốc gia Xuân Thủy, tỉnh Nam Định
3. **Địa chỉ:** huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
Điện thoại: 0350 3741501
Fax: 0350 3895125
Email: cachxtnp@yahoo.com
Website: www.vuonquocgiaxuanthuy.org.vn

4. **Sứ mệnh và mục tiêu của Tổ chức:**
 - Bảo tồn mẫu chuẩn điển hình của hệ sinh thái đất ngập nước ở cửa Sông Hồng;
 - Là hiện trường dịch vụ cho hoạt động nghiên cứu khoa học trong nước và quốc tế
 - Tăng cường giáo dục môi trường, phát triển mô hình du lịch sinh thái;
 - Góp phần tạo công ăn việc làm và phát triển bền vững kinh tế- xã hội của cộng đồng địa phương & khu vực.

5. **Tình trạng đăng ký:** số đăng ký **03-TCKHCN/NĐ**
Đã đăng ký hoạt động trong lĩnh vực khoa và công nghệ với các lĩnh vực:
 - Tổ chức nghiên cứu và phục vụ nghiên cứu, giáo dục môi trường
 - Nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong quản lý bảo tồn và phát triển hệ sinh thái đất ngập nước điển hình ở cửa Sông Hồng
6. **Ngày thành lập:**
Ramsar Site: tháng 01/1989
Khu Bảo tồn Thiên nhiên: 19/01/1995
Vườn Quốc gia: 02/01/2003
Khu Dự trữ Sinh quyển TG: tháng 12/2004
7. **Nhân viên:**
Số nhân viên được trả lương: 20
Tình nguyện viên: quốc tế (02), Việt Nam (không thường xuyên: 50)
Số nhân viên nữ: 07

8. Người liên hệ và nhân sự của Dự án:

Người liên hệ: Nguyễn Việt Cách, Kỹ sư Lâm nghiệp, Giám đốc Vườn Quốc gia

Nhân sự của Dự án:

- Trần Thị Hạnh: KS Lâm nghiệp, CB kỹ thuật
- Phạm Vũ Anh: KS Lâm nghiệp, CB kỹ thuật
- Trần Quang Chiêu: KS Lâm nghiệp, CB kỹ thuật
- Phạm Văn Chính: Trung cấp Kế toán, Kế toán

9. Những dự án khác đó và đang thực hiện có liên quan: ví dụ cụ thể

1- Dự án bảo tồn vùng chim quan trọng Côn Lu thuộc vùng lõi VQG Xuân Thủy:

Năm 2003-2004: Hợp tác với *Birdlife international VN* thực hiện Dự án **Bảo tồn vùng chim quan trọng Côn Lu**. Thời gian: 2003-2004. Giám đốc Dự án: Nguyễn Việt Cách, Giám đốc VQG. Kinh phí: 20.000 USD, do Quỹ Bảo tồn Thiên nhiên Keidanren, Nhật Bản và BirdLife tài trợ. Liên hệ: B. Phạm Tuấn Anh: ptanh@birdlife.org.vn

2- Dự án của Chương trình liên minh đất ngập nước quốc tế (WAP):

- Mục tiêu: Tăng cường năng lực cho BQL Vườn quốc gia và các đối tác hữu quan & Tạo lập các sinh kế thay thế bền vững cho cộng đồng địa phương
- Các hoạt động chính:

Đây đã là pha thứ 05 của Dự án, các công việc được tiếp nối như: " *Trồng nấm, nuôi ong làm VAC, nghiên cứu quy hoạch phát triển các sinh kế thay thế bền vững...*". Song song với các sinh kế là các hoạt động tăng cường năng lực cho Ban quản lý và các bên liên quan thông qua các chương trình giám sát và đào tạo kỹ năng. Trong quý I/2010, BQL Dự án đã hoàn thiện DA để trình Nhà tài trợ kế hoạch năm 2010 và thực hiện công việc còn lại của các quý trước gồm: "*Kiểm toán KH năm 2009, từng bước hoàn thiện Bộ cơ sở dữ liệu, làm phim về hoạt động của dự án chiếu trên VTV1, tổ chức hội thi nấu ăn nấm và sơ kết 01 năm thành lập Câu lạc bộ sản xuất nấm...*". Dự án đã bước sang thực hiện giai đoạn II với việc nâng cao các hoạt động hiệu quả của giai đoạn I, đồng thời phát triển các hoạt động mới (*Như: nghiên cứu chế biến bã nấm làm phân bón vi sinh, tăng cường truyền thông, xuất bản tờ tin của VQG, in sách chim VQGXT, xúc tiến cơ chế cộng đồng quản lý rừng ngập mặn và tổ chức Hội thảo Báo cáo kết quả DA và chia sẻ thông tin kinh nghiệm với các đối tác hữu quan...*). Riêng câu lạc bộ trồng nấm dưới sự hỗ trợ của dự án và Chính quyền các cấp ở địa phương đã tiếp quản Khu dệt thảm của xã Giao Thiện để hình thành tổ hợp sản xuất nấm và dịch vụ tổng hợp nhằm củng cố thương hiệu Nấm Vườn quốc gia Xuân Thủy, từng bước tạo dựng vị thế phát triển mạnh mẽ & lâu bền cho nghề này. Từ những hoạt động cụ thể trên Dự án đã nhắm đến mục tiêu đẩy mạnh sự tham gia của cộng đồng đối với sự nghiệp bảo tồn thiên nhiên và phát triển bền vững kinh tế - xã hội ở khu vực.

Nhìn chung dự án đã và đang đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu của Liên minh đất ngập nước quốc tế (WAP) và Nhà tài trợ (SIDA Thụy Điển).

- Người liên hệ: Đại diện của CORIN (Viện phát triển các nguồn lực ven biển thuộc Trường Đại học Songkla- Thai Lan, VP đại diện tại Việt Nam): B. Đinh Thị Phương- Điều phối viên của dự án (Điện thoại: 0987593364, Email: phuong.d@corin-asia.org; Web: www.corin-asia.org)

2- Dự án của Trung tâm bảo tồn biển và phát triển cộng đồng (MCD):

- Mục tiêu: Bảo tồn sinh vật biển và tạo lập sinh kế bền vững cho cộng đồng ven biển (kh

vực xó Giao Xuân thuộc vùng đệm VQG Xuân Thủy)

- Công hoạt động chính và kết quả: Đây là năm thứ 6 MCD hợp tác với VQG Xuân Thủy và Chính quyền địa phương để thực hiện các hoạt động tạo lập sinh kế thay thế bền vững và góp phần tăng cường năng lực cho cộng đồng dân khu vực xã Giao Xuân. Các sinh kế mà MCD nhắm tới là: “*Hoàn thiện mô hình du lịch sinh thái cộng đồng và thí điểm xây dựng mô hình nuôi ngao bền vững*”. Các sinh kế bổ trợ khác và các hoạt động tăng cường năng lực cho cộng đồng ở khu vực cũng đã được MCD tính đến để cố gắng tạo lập một mô hình mẫu sắc thái riêng. Tuy còn nhiều thách thức nhưng MCD và người dân Giao Xuân vẫn đang nỗ lực để thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra. Trong quý II/2010, MCD đã phối hợp với các đơn vị tác ở địa phương thực hiện nhiều hoạt động như: “*Tổ chức chiến dịch truyền thông về hưởng ứng ngày môi trường thế giới, ra mắt quán **Ecolife coffee** cùng với các hoạt động hỗ trợ sinh kế bền vững khác...*”

Hiện tại MCD đang phối hợp với BQL Khu dự trữ sinh quyển châu thổ Sông Hồng- có Giám đốc VQG Xuân Thủy làm Thư ký thường trực- để thực hiện hoạt động: “*Khảo sát đánh giá nhu cầu bảo tồn của 05 huyện thuộc 03 tỉnh Thái Bình, Ninh Bình và Nam Định tham gia Khu DTSQ CTSH, đồng thời phối hợp với BQL Khu DTSQ xúc tiến xây dựng đề xuất kế hoạch quản lý các hoạt động kết hợp giữa bảo tồn và phát triển bền vững cho khu vực, GD: 2010-2015*”. Dự án đang tiếp tục hỗ trợ cộng đồng địa phương hoàn thiện các mô hình đã xây dựng như: HTX du lịch cộng đồng và mô hình nuôi ngao bền vững tại khu vực xã Giao Xuân. Dự án cũng đang mở hướng tiếp cận mới như: Xây dựng HTX nghề cá cộng đồng và tìm kiếm các phương thức hỗ trợ phát triển các sinh kế thay thế bền vững mới cho cộng đồng dân cư ở khu vực.

- Người liên hệ: B Nguyễn Thu Huệ (Giảm đốc MCD, Điện thoại: 0913232271, Email: mcd@mcdvietnam.org, Web: www.mcdvietnam.org)

10. Người giới thiệu:

Hoàng Văn Thắng: Giám đốc Trung tâm nghiên cứu tài nguyên và môi trường (CRES) thuộc đại học quốc gia Hà Nội(19- Lê Thánh Tông- Hà Nội)

Nguyễn Hoàng Trí: Tổng thư ký Ủy ban con người và sinh quyển(MAB-Trong toà Nhà 11 tầng – 36 Xuân Thủy- Đại Học sư phạm Hà Nội)

Phạm Tuấn Anh: Trưởng đại diện Birdlife tại VN